

TRƯỜNG THPT TÂN BÌNH - BÌNH DƯƠNG

THỜI KHÓA BIỂU TOÀN TRƯỜNG NĂM HỌC 2025-2026 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 17/11/2025

Ngày	Buổi	Tiết	10A1	10A2	10A3	10A4	10A5
Thứ 2	Sáng	1	SHL - dtmthuy	SHL - ntnhan	SHL - lththuy	SHL - tntruong	SHL - nthoa
		2	Tiếng Anh - dtmthuy	Tiếng Anh - P.T.H.Huong	Hóa học - ntnhan	Công nghệ - ntthuong	Địa lí - nthoa
		3	Tiếng Anh - dtmthuy	Ngữ văn - hhmnh	Tiếng Anh - P.T.H.Huong	GDKT-PL - nnqnhu	Địa lí - nthoa
		4	Vật lí - hnbao	Hóa học - ntnhan	Tiếng Anh - P.T.H.Huong	Lịch Sử - nploc	GDKT-PL - nnqnhu
	Chiều	1	HĐTNK10 - dtgiang	HĐTNK10 - dtgiang	HĐTNK10 - dtgiang	HĐTNK10 - dtgiang	HĐTNK10 - dtgiang
		2	HĐTNHN - dtgiang	HĐTNHN - ntnhan	HĐTNHN - P.T.H.Huong	HĐTNHN - tntruong	HĐTNHN - nvloi
		3	HĐTNHN - dtgiang	HĐTNHN - ntnhan	HĐTNHN - P.T.H.Huong	HĐTNHN - tntruong	HĐTNHN - nvloi
		4					
Thứ 3	Sáng	1	Ngữ văn - dtnguyet	Hóa học - ntnhan	GDQPAN - ntthanh	Tiếng Anh - nvhiu	Sinh học - ttmphuong
		2	Ngữ văn - dtnguyet	Vật lí - htyen	Lịch Sử - nploc	Tiếng Anh - nvhiu	Sinh học - ttmphuong
		3	Toán - lththuy	Ngữ văn - hhmnh	Hóa học - ntnhan	Sinh học - dttruc	Ngữ văn - vttuyen
		4	Toán - lththuy	Ngữ văn - hhmnh	Sinh học - ttmphuong	Công nghệ - ntthuong	Ngữ văn - vttuyen
	Chiều	1	Vật lí - hnbao	GDĐP - nnqnhu	Ngữ văn - dtnguyet	Toán - lhphap	Lịch Sử - nploc
		2	Vật lí - hnbao	Sinh học - ttmphuong	Ngữ văn - dtnguyet	Ngữ văn - ltthi	Toán - ntcnhung
		3	Ngữ văn - dtnguyet	Sinh học - ttmphuong	Vật lí - hnbao	Ngữ văn - ltthi	Toán - ntcnhung
		4					
Thứ 4	Sáng	1	Sinh học - dttruc	Hóa học - ntnhan	Toán - lththuy	Địa lí - nthoa	Toán - ntcnhung
		2	Sinh học - dttruc	Tin học - tmduc	Toán - lththuy	Địa lí - nthoa	Toán - ntcnhung
		3	Toán - lththuy	Vật lí - htyen	Hóa học - ntnhan	Ngữ văn - ltthi	Lịch Sử - nploc
		4	Lịch Sử - nploc	Vật lí - htyen	Tin học - tmduc	Ngữ văn - ltthi	GDĐP - nnqnhu
	Chiều	1					
		2					
		3					
		4					
Thứ 5	Sáng	1	Lịch Sử - nploc	Tiếng Anh - P.T.H.Huong	Toán - lththuy	GDKT-PL - nnqnhu	Công nghệ - ntthuong
		2	Hóa học - ndthep	Tin học - tmduc	Toán - lththuy	GDĐP - nnqnhu	Công nghệ - ntthuong
		3	GDĐP - nnqnhu	Lịch Sử - nploc	Tin học - tmduc	Địa lí - nthoa	Tiếng Anh - P.T.H.Huong
		4	Toán - lththuy	GDQPAN - ntthanh	Sinh học - ttmphuong	Lịch Sử - nploc	Tiếng Anh - P.T.H.Huong
	Chiều	1	Tin học - tmduc	Toán - dthson	GDĐP - nnqnhu	Sinh học - dttruc	GDQPAN - ntthanh
		2	Tin học - tmduc	Toán - dthson	Lịch Sử - nploc	Toán - lhphap	Địa lí - nthoa
		3					
		4					
Thứ 6	Sáng	1	Hóa học - ndthep	Toán - dthson	Ngữ văn - dtnguyet	GDQPAN - ntthanh	GDKT-PL - nnqnhu
		2	Hóa học - ndthep	Toán - dthson	Tiếng Anh - P.T.H.Huong	Tiếng Anh - nvhiu	Ngữ văn - vttuyen
		3	Tiếng Anh - dtmthuy	Tiếng Anh - P.T.H.Huong	Vật lí - hnbao	Toán - lhphap	Ngữ văn - vttuyen
		4	GDQPAN - ntthanh	Lịch Sử - nploc	Vật lí - hnbao	Toán - lhphap	Tiếng Anh - P.T.H.Huong
	Chiều	1	GDTC - nhtam	GDTC - nhtam	GDTC - tntruong	GDTC - tntruong	GDTC - nvloi
		2	GDTC - nhtam	GDTC - nhtam	GDTC - tntruong	GDTC - tntruong	GDTC - nvloi
		3					
		4					

TRƯỜNG THPT TÂN BÌNH - BÌNH DƯƠNG

THỜI KHÓA BIỂU TOÀN TRƯỜNG NĂM HỌC 2025-2026 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 17/11/2025

Ngày	Buổi	Tiết	10A6	11A1	11A2	11A3	11A4
Thứ 2	Sáng	1	SHL - ntthuong	SHL - vttrinh	SHL - ntcnhung	SHL - ctthuan	SHL - dttttruc
		2	Lịch Sử - nploc	Ngữ văn - vttuyen	Tin học - tmduc	Toán - lththuy	Ngữ văn - hhmnh
		3	Sinh học - dttttruc	Ngữ văn - vttuyen	Toán - ntcnhung	Tin học - tmduc	Hóa học - ndthep
		4	Sinh học - dttttruc	Tin học - tmduc	Ngữ văn - hhmnh	Ngữ văn - ctthuan	Hóa học - ndthep
	Chiều	1	HĐTNK10 - dttgang	Sinh học - dttttruc	Vật lí - nhdong	Vật lí - htyen	Lịch Sử - htlap
		2	HĐTNHN - nnqnhu	Sinh học - dttttruc	Lịch Sử - htlap	Hóa học - vttrinh	Tin học - tmduc
		3	HĐTNHN - nnqnhu	GDQPAN - ntthanh	Toán - ntcnhung	Hóa học - vttrinh	Vật lí - htyen
		4					
Thứ 3	Sáng	1	Ngữ văn - hhmnh	Vật lí - htyen	GDTC - nvloi	Toán - lththuy	Sinh học - dttttruc
		2	Ngữ văn - hhmnh	Lịch Sử - htlap	GDTC - nvloi	GDĐP - nnqnhu	GDQPAN - ntthanh
		3	Tiếng Anh - nvhiu	GDĐP - nnqnhu	Hóa học - ndthep	GDTC - nvloi	Toán - lhphap
		4	GDĐP - nnqnhu	Tiếng Anh - nvhiu	Hóa học - ndthep	GDTC - nvloi	Toán - lhphap
	Chiều	1	GDQPAN - ntthanh	HĐTNK11 - dttgang	HĐTNK11 - dttgang	HĐTNK11 - dttgang	HĐTNK11 - dttgang
		2	Ngữ văn - hhmnh	HĐTNHN - dttgang	HĐTNHN - nhdong	HĐTNHN - nploc	HĐTNHN - ntnhan
		3	Ngữ văn - hhmnh	HĐTNHN - dttgang	HĐTNHN - nhdong	HĐTNHN - nploc	HĐTNHN - ntnhan
		4					
Thứ 4	Sáng	1	Lịch Sử - nploc	Hóa học - vttrinh	Lịch Sử - htlap	GDQPAN - ntthanh	Vật lí - htyen
		2	GDKT-PL - nnqnhu	Hóa học - vttrinh	Vật lí - nhdong	Lịch Sử - htlap	Vật lí - htyen
		3	Tiếng Anh - nvhiu	Toán - ttviet	Tin học - tmduc	Sinh học - dttttruc	Lịch Sử - htlap
		4	Tiếng Anh - nvhiu	Toán - ttviet	GDQPAN - ntthanh	Hóa học - vttrinh	Sinh học - dttttruc
	Chiều	1					
		2					
		3					
		4					
Thứ 5	Sáng	1	Địa lí - nthoa	Ngữ văn - vttuyen	Tiếng Anh - ntuyen	Tiếng Anh - nvhiu	GDTC - nhtam
		2	Địa lí - nthoa	Lịch Sử - htlap	Tiếng Anh - ntuyen	Tiếng Anh - nvhiu	GDTC - nhtam
		3	Toán - lhphap	Tiếng Anh - nvhiu	Sinh học - dttttruc	Lịch Sử - htlap	Hóa học - ndthep
		4	Toán - lhphap	Tiếng Anh - nvhiu	Hóa học - ndthep	Sinh học - dttttruc	Tin học - tmduc
	Chiều	1	Công nghệ - ntthuong	GDTC - nvloi	Vật lí - nhdong	Toán - lththuy	Tiếng Anh - P.T.H.Hương
		2	Công nghệ - ntthuong	GDTC - nvloi	Sinh học - dttttruc	Toán - lththuy	Tiếng Anh - P.T.H.Hương
		3					
		4					
Thứ 6	Sáng	1	Toán - lhphap	Hóa học - vttrinh	Ngữ văn - hhmnh	Vật lí - htyen	Tiếng Anh - P.T.H.Hương
		2	Toán - lhphap	Tin học - tmduc	Ngữ văn - hhmnh	Vật lí - htyen	GDĐP - nnqnhu
		3	GDKT-PL - nnqnhu	Toán - ttviet	Toán - ntcnhung	Ngữ văn - ctthuan	Ngữ văn - hhmnh
		4	Địa lí - nthoa	Toán - ttviet	Toán - ntcnhung	Ngữ văn - ctthuan	Ngữ văn - hhmnh
	Chiều	1	GDTC - nvloi	Vật lí - htyen	GDĐP - nnqnhu	Tiếng Anh - nvhiu	Toán - lhphap
		2	GDTC - nvloi	Vật lí - htyen	Tiếng Anh - ntuyen	Tin học - tmduc	Toán - lhphap
		3					
		4					

TRƯỜNG THPT TÂN BÌNH - BÌNH DƯƠNG

THỜI KHÓA BIỂU TOÀN TRƯỜNG NĂM HỌC 2025-2026 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 17/11/2025

Ngày	Buổi	Tiết	11A5	11A6	11A7	11A8	12A1
Thứ 2	Sáng	1	SHL - ndthep	SHL - nhtam	SHL - vttuyen	SHL - N.T.Diệu	SHL - ttviet
		2	Lịch Sử - htlap	GDKT-PL - ltpdung	Địa lí - ntmai	GDĐP - nnqnhu	Ngữ văn - ctthuan
		3	GDQPAN - ntthanh	Ngữ văn - N.T.Diệu	Vật lí - nhdong	Địa lí - ntmai	Sinh học - ttmphuong
		4	Toán - ntenhung	Địa lí - ntmai	Vật lí - nhdong	GDKT-PL - ltpdung	GDQPAN - ntthanh
	Chiều	1	Tin học - tmduc	Ngữ văn - N.T.Diệu	GDKT-PL - nnqnhu	Toán - ntenhung	Toán - ttviet
		2	Ngữ văn - N.T.Diệu	Công nghệ - ntthuong	Toán - lththuy	Vật lí - htyen	GDĐP - nthoa
		3	Ngữ văn - N.T.Diệu	Công nghệ - ntthuong	Toán - lththuy	Lịch Sử - htlap	Vật lí - nhdong
		4					
Thứ 3	Sáng	1	Lịch Sử - htlap	Toán - lhphap	Ngữ văn - vttuyen	Tiếng Anh - nttuyen	Lịch Sử - nploc
		2	Hóa học - ndthep	Toán - lhphap	Ngữ văn - vttuyen	Tiếng Anh - nttuyen	Tin học - tmduc
		3	Vật lí - htyen	Lịch Sử - htlap	Địa lí - ntmai	Ngữ văn - N.T.Diệu	Tiếng Anh - nttuyen
		4	Vật lí - htyen	GDKT-PL - ltpdung	Địa lí - ntmai	Ngữ văn - N.T.Diệu	Tiếng Anh - nttuyen
	Chiều	1	HĐTNK11 - dtgiang	HĐTNK11 - dtgiang	HĐTNK11 - dtgiang	HĐTNK11 - dtgiang	Sinh học - ttmphuong
		2	HĐTNHN - ndthep	HĐTNHN - lhphap	HĐTNHN - vttuyen	HĐTNHN - nnqnhu	Hóa học - vttrinh
		3	HĐTNHN - ndthep	HĐTNHN - lhphap	HĐTNHN - vttuyen	HĐTNHN - nnqnhu	Hóa học - vttrinh
		4					
Thứ 4	Sáng	1	Tiếng Anh - nvhieu	GDTC - nhtam	GDĐP - nnqnhu	Địa lí - ntmai	Tin học - tmduc
		2	Tiếng Anh - nvhieu	GDTC - nhtam	Công nghệ - ntthuong	Địa lí - ntmai	Toán - ttviet
		3	GDTC - nhtam	Địa lí - ntmai	Công nghệ - ntthuong	GDQPAN - ntthanh	Vật lí - nhdong
		4	GDTC - nhtam	Địa lí - ntmai	Lịch Sử - htlap	Công nghệ - ntthuong	Vật lí - nhdong
	Chiều	1					
		2					
		3					
		4					
Thứ 5	Sáng	1	Sinh học - dttruc	Toán - lhphap	GDTC - tntruong	Lịch Sử - htlap	GDQPAN - ntthanh
		2	Sinh học - dttruc	Vật lí - nhdong	GDTC - tntruong	Toán - ntenhung	Lịch Sử - nploc
		3	Toán - ntenhung	Vật lí - nhdong	Ngữ văn - vttuyen	Tiếng Anh - nttuyen	Toán - ttviet
		4	Toán - ntenhung	GDĐP - nnqnhu	Ngữ văn - vttuyen	Công nghệ - ntthuong	Toán - ttviet
	Chiều	1	Hóa học - ndthep	Toán - lhphap	Lịch Sử - htlap	GDTC - tntruong	Ngữ văn - ctthuan
		2	Hóa học - ndthep	Lịch Sử - htlap	GDKT-PL - nnqnhu	GDTC - tntruong	Ngữ văn - ctthuan
		3					
		4					
Thứ 6	Sáng	1	Tiếng Anh - nvhieu	Tiếng Anh - nttuyen	Toán - lththuy	Toán - ntenhung	GDTC - tntruong
		2	Ngữ văn - N.T.Diệu	Tiếng Anh - nttuyen	Toán - lththuy	Toán - ntenhung	GDTC - tntruong
		3	Vật lí - htyen	Ngữ văn - N.T.Diệu	Tiếng Anh - nvhieu	GDKT-PL - ltpdung	Hóa học - vttrinh
		4	GDĐP - nnqnhu	Ngữ văn - N.T.Diệu	Tiếng Anh - nvhieu	Vật lí - htyen	Tiếng Anh - nttuyen
	Chiều	1	Tin học - tmduc	Tiếng Anh - nttuyen	GDQPAN - ntthanh	Ngữ văn - N.T.Diệu	HĐTNK12 - ntcuong
		2	Toán - ntenhung	GDQPAN - ntthanh	Tiếng Anh - nvhieu	Ngữ văn - N.T.Diệu	HĐTNHN - ntcuong
		3					HĐTNHN - ntcuong
		4					

TRƯỜNG THPT TÂN BÌNH - BÌNH DƯƠNG

THỜI KHÓA BIỂU TOÀN TRƯỜNG NĂM HỌC 2025-2026 ÁP DỤNG TỪ NGÀY 17/11/2025

Ngày	Buổi	Tiết	12A2	12A3	12A4	12A5	12A6
Thứ 2	Sáng	1	SHL - dthson	SHL - ttmphuong	SHL - ltthi	SHL - ntmai	SHL - dtnguyet
		2	Hóa học - vttrinh	Ngữ văn - ltthi	Toán - ttviet	Vật lí - hnbao	GDQPAN - ntthanh
		3	Hóa học - vttrinh	Lịch Sử - nploc	GDKT-PL - ltpdung	Toán - lhtam	Ngữ văn - dtnguyet
		4	Lịch Sử - htlap	Hóa học - vttrinh	Tiếng Anh - dtmthuy	Toán - lhtam	Ngữ văn - dtnguyet
	Chiều	1	Hóa học - vttrinh	Tiếng Anh - dtmthuy	GDQPAN - ntthanh	Vật lí - hnbao	Công nghệ - ntthuong
		2	GDQPAN - ntthanh	Tiếng Anh - dtmthuy	Toán - ttviet	Địa lí - ntmai	Vật lí - nhdong
		3	Tin học - tmduc	Vật lí - hnbao	Địa lí - nthoa	Tiếng Anh - dtmthuy	Địa lí - ntmai
		4					
Thứ 3	Sáng	1	GDTC - nhtam	Tin học - tmduc	Công nghệ - ntthuong	Địa lí - ntmai	GDKT-PL - ltpdung
		2	GDTC - nhtam	Vật lí - hnbao	GDKT-PL - ltpdung	Địa lí - ntmai	Công nghệ - ntthuong
		3	Vật lí - hnbao	Sinh học - ttmphuong	GDTC - nhtam	GDQPAN - ntthanh	Ngữ văn - dtnguyet
		4	Vật lí - hnbao	GDQPAN - ntthanh	GDTC - nhtam	Lịch Sử - htlap	Ngữ văn - dtnguyet
	Chiều	1	Lịch Sử - htlap	Hóa học - vttrinh	Vật lí - nhdong	Công nghệ - ntthuong	Tiếng Anh - nttuyen
		2	Tiếng Anh - nttuyen	Toán - lhtam	Lịch Sử - htlap	Công nghệ - ntthuong	Địa lí - ntmai
		3	GDQPAN - ntthanh	Toán - lhtam	Công nghệ - ntthuong	Lịch Sử - htlap	Địa lí - ntmai
		4					
Thứ 4	Sáng	1	Toán - dthson	Toán - lhtam	Ngữ văn - ltthi	GDTC - nvloi	Tiếng Anh - nttuyen
		2	Toán - dthson	Toán - lhtam	Ngữ văn - ltthi	GDTC - nvloi	Tiếng Anh - nttuyen
		3	Tiếng Anh - nttuyen	GDTC - nvloi	GDĐP - nthoa	Toán - lhtam	Toán - dthson
		4	Tiếng Anh - nttuyen	GDTC - nvloi	Địa lí - nthoa	Toán - lhtam	Toán - dthson
	Chiều	1					
		2					
		3					
		4					
Thứ 5	Sáng	1	Sinh học - ttmphuong	Ngữ văn - ltthi	Vật lí - nhdong	Tiếng Anh - dtmthuy	Toán - dthson
		2	Sinh học - ttmphuong	Ngữ văn - ltthi	Tiếng Anh - dtmthuy	GDQPAN - ntthanh	Toán - dthson
		3	Toán - dthson	Sinh học - ttmphuong	Tiếng Anh - dtmthuy	Ngữ văn - ctthuan	GDTC - tntruong
		4	GDĐP - nthoa	Tiếng Anh - dtmthuy	Lịch Sử - htlap	Ngữ văn - ctthuan	GDTC - tntruong
	Chiều	1	Ngữ văn - dtnguyet	GDĐP - nthoa	Toán - ttviet	GDKT-PL - ltpdung	Lịch Sử - nploc
		2	Ngữ văn - dtnguyet	GDQPAN - ntthanh	Toán - ttviet	GDKT-PL - ltpdung	Vật lí - nhdong
		3					
		4					
Thứ 6	Sáng	1	Tin học - tmduc	Vật lí - hnbao	Địa lí - nthoa	Ngữ văn - ctthuan	Lịch Sử - nploc
		2	Vật lí - hnbao	Hóa học - vttrinh	GDQPAN - ntthanh	Ngữ văn - ctthuan	GDĐP - nthoa
		3	Ngữ văn - dtnguyet	Lịch Sử - nploc	Ngữ văn - ltthi	GDĐP - nthoa	GDQPAN - ntthanh
		4	Toán - dthson	Tin học - tmduc	Ngữ văn - ltthi	Tiếng Anh - dtmthuy	GDKT-PL - ltpdung
	Chiều	1	HĐTNK12 - ntcuong	HĐTNK12 - ntcuong	HĐTNK12 - ntcuong	HĐTNK12 - ntcuong	HĐTNK12 - ntcuong
		2	HĐTNHN - dthson	HĐTNHN - ttmphuong	HĐTNHN - hhmnh	HĐTNHN - nnqnhu	HĐTNHN - P.T.H.Huong
		3	HĐTNHN - dthson	HĐTNHN - ttmphuong	HĐTNHN - hhmnh	HĐTNHN - nnqnhu	HĐTNHN - P.T.H.Huong
		4					